

Thời gian : -

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : hoansanh85@gmail.com để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				30					20			50			
1	122230571	Lê Viết Hùng	K14KTR1	0					0			0.0	0.0	Không	
2	132234818	Phan Anh Đào	K14KTR1	0					0			0.0	0.0	Không	
3	132234851	Trần Văn Hùng	K14KTR1	0					0			0.0	0.0	Không	
4	132234867	Lê Đình Long	K14KTR1	0					0			0.0	0.0	Không	
5	132234893	Nguyễn Quang Sáng	K14KTR1	0					7			0.0	1.4	Một phẩy Bốn	
6	142231377	Kiều Huỳnh Hạnh Châu	K14KTR1	3					8			5.0	5.0	Năm	
7	142231379	Nguyễn Văn Chính	K14KTR1	7					7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
8	142231384	Nguyễn Xuân Đức	K14KTR1	10					6			3.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
9	142231389	Hoàng Quang Dương	K14KTR1	0					7			8.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
10	142231391	Lê Tú Linh Giang	K14KTR1	7					7			10	8.5	Tám phẩy Năm	
11	142231396	Nguyễn Mậu Hoàng	K14KTR1	8					7			5.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
12	142231398	Nguyễn Khánh Hưng	K14KTR1	3					6			4.0	4.1	Bốn phẩy Một	
13	142231400	Nguyễn Đình Huy	K14KTR1	10					8			3.0	6.1	Sáu phẩy Một	
14	142231405	Đinh Ngọc Lam	K14KTR1	7					7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
15	142231406	Phan Thị Mỹ Linh	K14KTR1	10					3			3.0	5.1	Năm phẩy Một	
16	142231414	Nguyễn Phương Nam	K14KTR1	10					6			6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
17	142231417	Nguyễn Công Ngà	K14KTR1	10					7			5.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
18	142231421	Hồ Thị Tuyết Nhi	K14KTR1	3					9			5.0	5.2	Năm phẩy Hai	
19	142231425	Thân Trọng Phong	K14KTR1	7					8			5.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
20	142231427	Võ Hoàng Bảo Phương	K14KTR1	0					8			5.0	4.1	Bốn phẩy Một	
21	142231429	Vũ Trọng Quý	K14KTR1	10					6			5.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
22	142231431	Ngô Quang Tâm	K14KTR1	7					10			4.0	6.1	Sáu phẩy Một	
23	142231434	Nguyễn Quang Thái	K14KTR1	10					7			6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
24	142231436	Bùi Chí Thanh	K14KTR1	0					0			0.0	0.0	Không	
25	142231439	Đặng Tất Thành	K14KTR1	10					6			6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
26	142231440	Nguyễn Thanh Thiên	K14KTR1	10					9			5.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
27	142231442	Nguyễn Kim Thịnh	K14KTR1	7					7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
28	142231448	Hoàng Tri	K14KTR1	7					7			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
29	142231451	Nguyễn Đức Anh Trung	K14KTR1	3					7			5.0	4.8	Bốn phẩy Tám	
30	142231454	Đỗ Anh Tuấn	K14KTR1	3					7			4.0	4.3	Bốn phẩy Ba	

Thời gian : -

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : hoansanh85@gmail.com để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				30					20			50			
31	142231463	Nguyễn Đình Văn	K14KTR1	7					7			3.0	5.0	Năm	
32	142234502	Nguyễn Văn Quốc Ân	K14KTR1	5					8			4.0	5.1	Năm phẩy Một	
33	142234511	Huỳnh Công Khánh	K14KTR1	7					6			8.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
34	142234512	Lê Hoàng Long	K14KTR1	0					8			8.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
35	142234513	Đặng Vũ Bá Minh	K14KTR1	3					7			6.0	5.3	Năm phẩy Ba	
36	142234518	Phan Văn Thái Trung	K14KTR1	10					9			5.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
37	142234540	Nguyễn Mạnh Cường	K14KTR1	3					7			5.0	4.8	Bốn phẩy Tám	
38	142234541	Trần Thành Đạt	K14KTR1	0					6			5.0	3.7	Ba phẩy Bảy	
39	142234545	Phan Trọng Nguyễn	K14KTR1	7					7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
40	142234550	Nguyễn Ngọc Tuấn	K14KTR1	10					8			4.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
41	142234582	Hoàng Hải	K14KTR1	7					8			10	8.7	Tám phẩy Bảy	
42	142234585	Phạm Quang Huy	K14KTR1	7					7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
43	142234598	Nguyễn Thị Thu	K14KTR1	7					3			3.0	4.2	Bốn phẩy Hai	
44	142234867	Mai Thị Hồng Quyên	K14KTR1	10					5			8.0	8.0	Tám	
45	142234945	Lê Tuấn Pháp	K14KTR1	0					8			8.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
46	122230658	Hoàng Anh Tiến	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
47	132234807	Phan Nguyễn Anh	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
48	132234824	Phạm Xuân Đức	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
49	132234841	Võ Văn Hạnh	K14KTR2	0					8			8.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
50	132234846	Nguyễn Ngọc Hoà	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
51	132234880	Huỳnh Ngọc Nhân	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
52	132234884	Chu Văn Phước	K14KTR2	10					6			6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
53	132234890	Nguyễn Văn Quế	K14KTR2	3					5			5.0	4.4	Bốn phẩy Bốn	
54	132234907	Lê Hồng Thành	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
55	132234946	Kiều Xuân Cường	K14KTR2	3					8			6.0	5.5	Năm phẩy Năm	
56	142231376	Huỳnh Vũ Ca	K14KTR2	10					9			7.0	8.3	Tám phẩy Ba	
57	142231378	Trần Thị Quỳnh Châu	K14KTR2	7					6			8.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
58	142231385	Trần Phan Minh Đức	K14KTR2	10					6			5.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
59	142231399	Nguyễn Quang Hưng	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	
60	142231401	Phạm Lê Huy	K14KTR2	0					0			0.0	0.0	Không	

Thời gian : -

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : hoansanh85@gmail.com để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				30					20			50			
61	142231402	Nguyễn Hoàng Long	Khánh	K14KTR2	7					6			4.0	5.3	Năm phẩy Ba
62	142231404	Trương Nguyễn Anh	Khoa	K14KTR2	0					5			6.0	4.0	Bốn
63	142231409	Bùi Đình	Lợi	K14KTR2	10					6			4.0	6.2	Sáu phẩy Hai
64	142231412	Nguyễn Thị	Lương	K14KTR2	10					5			4.0	6.0	Sáu
65	142231415	Nguyễn Trọng Thành	Nam	K14KTR2	10					7			6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
66	142231419	Trần Xuân	Nghĩa	K14KTR2	3					6			8.0	6.1	Sáu phẩy Một
67	142231420	Hoàng Ngọc Tuấn	Nhân	K14KTR2	3					10			5.0	5.4	Năm phẩy Bốn
68	142231432	Nguyễn Nhật	Tân	K14KTR2	7					6			4.0	5.3	Năm phẩy Ba
69	142231438	Trương Hữu	Thanh	K14KTR2	3					7			8.0	6.3	Sáu phẩy Ba
70	142231441	Lê Ngọc	Thiện	K14KTR2	3					7			6.0	5.3	Năm phẩy Ba
71	142231444	Trần Công	Thủ	K14KTR2	7					6			7.0	6.8	Sáu phẩy Tám
72	142231446	Trương Lê	Toàn	K14KTR2	10					8			6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
73	142231452	Nguyễn Hiền	Trung	K14KTR2	3					7			4.0	4.3	Bốn phẩy Ba
74	142231455	Lê Ngọc	Tuấn	K14KTR2	10					6			5.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
75	142231457	Bùi Sơn	Tùng	K14KTR2	7					7			9.0	8.0	Tám
76	142231460	Phan Phước	Tường	K14KTR2	10					6			6.0	7.2	Bảy phẩy Hai
77	142231471	Võ Đại	Vinh	K14KTR2	10					3			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu
78	142233206	Phan Ngọc Tú	Quỳnh	K14KTR2	7					5			5.0	5.6	Năm phẩy Sáu
79	142234504	Nguyễn Đức	Công	K14KTR2	7					6			10	8.3	Tám phẩy Ba
80	142234505	Huỳnh Thị	Diễm	K14KTR2	10					8			5.0	7.1	Bảy phẩy Một
81	142234506	Phan Thái	Dương	K14KTR2	7					6			9.0	7.8	Bảy phẩy Tám
82	142234509	Trần Thị Kim	Hường	K14KTR2	7					8			6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
83	142234546	Võ Đỗ Hồng	Quân	K14KTR2	10					6			8.0	8.2	Tám phẩy Hai
84	142234548	Lê Văn	Toàn	K14KTR2	0					6			8.0	5.2	Năm phẩy Hai
85	142234580	Lê Quốc	Ân	K14KTR2	3					8			7.0	6.0	Sáu
86	142234587	Lê Trọng	Long	K14KTR2	10					5			2.0	5.0	Năm
87	142234590	Diệp Công	No	K14KTR2	10					7			8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
88	142234592	Phạm Ngọc	Quyết	K14KTR2	7					6			6.0	6.3	Sáu phẩy Ba
89	142234600	Trương Văn	Vương	K14KTR2	10					6			4.0	6.2	Sáu phẩy Hai
90	142234644	Bùi Đức	Lâm	K14KTR2	0					9			6.0	4.8	Bốn phẩy Tám

Thời gian : -

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : hoansanh85@gmail.com để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				30					20			50			
91	142234645	Hồ Hoài Linh	K14KTR2	10					10			4.0	7.0	Bảy	
92	142234646	Hà Thị Trà My	K14KTR2	7					7			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
93	142234650	Trần Đình Vũ	K14KTR2	8					8			6.0	7.0	Bảy	
94	142234799	Phan Văn Thăng	K14KTR2	10					6			2.0	5.2	Năm phẩy Hai	
95	111260534	Võ Quốc Huy	K14KTR3	0					0			0.0	0.0	Không	
96	132234865	Võ Tấn Linh	K14KTR3	0					2			6.0	3.4	Ba phẩy Bốn	
97	132234900	Huỳnh Phúc Thăng	K14KTR3	0					0			0.0	0.0	Không	
98	132234928	Lương Vi Trung	K14KTR3	0					0			0.0	0.0	Không	
99	132234945	Hoàng Thị Cúc	K14KTR3	0					0			0.0	0.0	Không	
100	142231374	Phan Đức Anh	K14KTR3	10					4			4.0	5.8	Năm phẩy Tám	
101	142231380	Đặng Hữu Cường	K14KTR3	10					2			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
102	142231382	Huỳnh Văn Dự	K14KTR3	7					2			10	7.5	Bảy phẩy Năm	
103	142231387	Đinh Anh Dũng	K14KTR3	3					4			8.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
104	142231390	Nguyễn Ngọc Duy	K14KTR3	7					4			8.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
105	142231394	Lê Nguyễn Văn Happy	K14KTR3	10					2			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
106	142231403	Trần Đình Vũ Khánh	K14KTR3	10					8			8.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
107	142231410	Cao Ngọc Long	K14KTR3	3					2			6.0	4.3	Bốn phẩy Ba	
108	142231418	Nguyễn Thị Bích Ngọc	K14KTR3	7					4			8.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
109	142231423	Phạm Đình Tuấn Phi	K14KTR3	0					4			6.0	3.8	Ba phẩy Tám	
110	142231424	Võ Hữu Phước	K14KTR3	0					4			6.0	3.8	Ba phẩy Tám	
111	142231426	Trần Hoàng Phương	K14KTR3	10					2			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
112	142231428	Trương Phú Quý	K14KTR3	10					2			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
113	142231430	Trần Ngọc Tài	K14KTR3	3					6			8.0	6.1	Sáu phẩy Một	
114	142231433	Trần Phi Thành	K14KTR3	7					6			8.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
115	142231443	Nguyễn Văn Thơ	K14KTR3	10					2			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
116	142231445	Trần Đình Tiến	K14KTR3	10					4			10	8.8	Tám phẩy Tám	
117	142231450	Lê Hoàng Trọng	K14KTR3	10					6			8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
118	142231456	Phạm Văn Tuấn	K14KTR3	10					6			8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
119	142231458	Lê Công Tùng	K14KTR3	10					8			8.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
120	142231461	Nguyễn Thị Nhật Uyên	K14KTR3	10					4			6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	

Thời gian : -

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : hoansanh85@gmail.com để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				30					20			50	SỐ	CHỮ	
121	142231462	Lương Hưng	Vương	K14KTR3	10					2			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn
122	142231464	Nguyễn Lê	Vũ	K14KTR3	0					8			8.0	5.6	Năm phẩy Sáu
123	142231467	Đỗ Hoàng	Vương	K14KTR3	7					2			6.0	5.5	Năm phẩy Năm
124	142231469	Nguyễn Thế	Kiên	K14KTR3	10					6			8.0	8.2	Tám phẩy Hai
125	142234503	Phan Thành	Trung	K14KTR3	3					6			6.0	5.1	Năm phẩy Một
126	142234507	Huỳnh Thị Cẩm	Hà	K14KTR3	7					5			8.0	7.1	Bảy phẩy Một
127	142234508	Trịnh Văn	Hùng	K14KTR3	3					4			8.0	5.7	Năm phẩy Bảy
128	142234514	Trần Văn	Nhựt	K14KTR3	7					4			6.0	5.9	Năm phẩy Chín
129	142234517	Phan Hoàng	Thiện	K14KTR3	10					2			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
130	142234539	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	K14KTR3	10					4			8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
131	142234542	Nguyễn Công	Hoan	K14KTR3	7					6			10	8.3	Tám phẩy Ba
132	142234543	Lê Thị Bích	Huệ	K14KTR3	7					7			8.0	7.5	Bảy phẩy Năm
133	142234544	Trần Duy	Mạnh	K14KTR3	7					6			10	8.3	Tám phẩy Ba
134	142234581	Đặng Thị	Đào	K14KTR3	3					4			6.0	4.7	Bốn phẩy Bảy
135	142234594	Phạm Thị Di	Sa	K14KTR3	7					4			6.0	5.9	Năm phẩy Chín
136	142234596	Phan Thị Thu	Thảo	K14KTR3	7					4			6.0	5.9	Năm phẩy Chín
137	142234643	Đinh Nam	Ca	K14KTR3	10					2			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn
138	142234836	Mai Nhị	Long	K14KTR3	0					8			10	6.6	Sáu phẩy Sáu
139	142234953	Nguyễn Nam	Phái	K14KTR3	0					4			8.0	4.8	Bốn phẩy Tám
140	142234955	Nguyễn Anh	Tuấn	K14KTR3	7					4			6.0	5.9	Năm phẩy Chín